

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀNG HÓA
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 47/2025/HS-ST
Ngày 27/5/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Ngọc Hải

Nghề nghiệp: Giáo Viên - đã nghỉ hưu thuộc UBND thị trấn Bút Sơn, huyện Hoàng Hoá, tỉnh Thanh Hoá.

Bà Hoàng Thị Hoà

Nghề nghiệp: Chủ tịch Hội nông dân xã Hoàng Thái, huyện Hoàng Hoá, tỉnh Thanh Hoá.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Dân - Thư ký Tòa án TAND huyện Hoàng Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2025/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hữu T, sinh ngày 26 tháng 10 năm 1986 tại xã Hoàng Q, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn T, xã Hoàng Q, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; CCCD số: 038086016558; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Hữu Chiều và bà Lê Thị Chinh; Vợ: Nguyễn Thị Thu; có 04 con, con đầu sinh năm 2011 con nhỏ nhất sinh năm 2023;

Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 08/2023/HS-ST ngày 15/02/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Đã chấp hành xong ngày 20/01/2025.

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Năm 2008, bị TAND huyện Hoàng Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản" và bị TAND TP. Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội

"Trộm cắp tài sản". Đã chấp hành xong.

- Năm 2015, bị TAND TP. Ninh Bình xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Đã chấp hành xong.

- Năm 2017, bị Tòa án Quân sự Quân khu 4 xử phạt 30 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Đã chấp hành xong.

- Ngày 17/01/2025, Tại bản án hình sự sơ thẩm số 08/2025/HS-ST ngày 17/01/2025, bị Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa xử phạt 05 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Bị cáo đang chấp hành án tại trại tạm giam công an tỉnh Thanh Hoá từ ngày 20/1/2025 đến nay. Có mặt.

2. Trần Văn Th, sinh ngày 22 tháng 06 năm 2006 tại Phường T, TP. Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Phố 1, phường T, TP. Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa; CCCD: 038206000423; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Trần Văn Lâm và bà Tào Thị Thuý; Vợ, con: chưa; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: tại bản án số 329/2023/HSST ngày 08/9/2023 bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 36 tháng về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Tại bản án số 25/2025/HSST ngày 07/3/2025, bị Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa xử phạt 18 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Tổng hợp với hình phạt 18 tháng tù của bản án số 329/2023/HSST ngày 08/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa. Tổng hợp hình phạt mà Trần Văn Thành phải chấp hành là 36 tháng tù.

Hiện nay, bị cáo đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa từ ngày 28/5/2024. Có mặt.

3. Vũ Thị Hồng Nh, sinh ngày 09 tháng 01 năm 1992 tại xã Hoằng Tr, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: thôn Thị T, xã Hoằng T, huyện Hoằng H, tỉnh Thanh Hóa; CCCD: 038207015024; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Vũ Xuân Tuấn(đã chết) và bà Vũ Thị Mừng; Chồng: Lê Xuân Hoan; có 03 con: con đầu sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo Vũ Thị Hồng Nhung là: Ông Vũ Quốc Tuấn
- Luật sư văn phòng Luật sư thiên Phúc - Đoàn Luật sư tỉnh Thanh Hoá. Có mặt.

* Bị hại: Anh Cao Tấn Tài, sinh năm 2004. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn Ban Thọ, xã Vạn Thắng, h. Nông Công, tỉnh Thanh Hoá.

*Người làm chứng:- Anh Lê Thành Anh, sinh năm 2005

Địa chỉ: thôn Trịnh Thôn, xã Hoằng Phú, huyện Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hoá.

- Anh Lê Công Hưng, sinh năm 2003. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn Phú Thượng 1, xã Hoằng Phú, huyện Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hoá.

- Anh Lê Sỹ Quang, sinh năm 2005. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn Phú Trung, xã Hoằng Phú, huyện Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hoá.

- Anh Vũ Thành An, sinh năm 2006. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn Xa vệ, xã Hoằng Trung, huyện Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hoá.

- Anh Lương Quốc Đạt, sinh năm 2007. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn Nghĩa Phú, xã Hoằng Kim, huyện Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hoá.

- Anh Lê Đình Đức, sinh năm 2005. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn Phú Trung, xã Hoằng Phú, huyện Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hoá.

- Anh Lê Thành Thọ, sinh năm 2008. Có mặt

Địa chỉ: thôn Xa vệ, xã Hoằng Trung, huyện Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hoá.

- Anh Cao Trường Sáng, sinh năm 1998. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn Ban Thọ, xã Vạn Thắng, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá.

- Anh Trần Quang Trường, Sinh năm 2007. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn Nhân Hòa, xã Hoằng Hợp, huyện Hoằng Hóa, Thanh Hóa.

- Anh Lê Văn Tuấn, Sinh năm 1999. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn Trung Tây, xã Hoằng Quý, huyện Hoằng Hóa, Thanh Hóa.

- Anh Lê Xuân Hoan, Sinh năm 1991. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn Phú Trung, xã Hoằng Phú, huyện Hoằng Hóa, Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát từ việc Lê Xuân Dương ở thôn Phú Trung, xã Hoằng Phú, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa có nhu cầu làm 05 tài khoản ngân hàng của 05 ngân hàng khác nhau nên anh Lê Thành Anh, ở thôn Trinh Thôn, xã Hoằng Phú, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã giới thiệu bạn cùng phòng trọ là anh Cao Tấn Tài, sinh năm 2004 ở thôn Ban Thọ, xã Vạn Thắng, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa cho Dg. Sau khi trao đổi, anh Tài mở 05 tài khoản ngân hàng bao gồm: MB Bank, Vietcombank, Techcombank, ACB, BIDV đứng tên anh Tài rồi giao cho Dương sử dụng. Dương trả công cho anh Tài số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng). Quá trình sử dụng, Dương phát hiện tài khoản anh Tài đứng tên hao hụt tiền không rõ nguyên nhân nên ngày 17/01/2024, Dương đã gọi điện hỏi anh Lê Thành Anh và biết được anh Tài đang ở thành phố Thanh Hóa. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Dương gọi điện cho anh Lê Công Hưng, ở thôn Phú Thượng 1, xã Hoằng Phú, huyện Hoằng

Hóa, tỉnh Thanh Hóa rủ anh Hưng đi chơi. Lúc này, anh Hưng cùng anh Lê Sỹ Quang, ở thôn Phú Trung, xã Hoằng Phú, huyện Hoằng Hóa và anh Vũ Thành An, sinh năm 2006 ở thôn Xa Vệ, xã Hoằng Trung, huyện Hoằng Hóa đang ở nhà người quen của anh An ở xã Hoằng Quý, huyện Hoằng Hóa chơi nên anh Hưng rủ anh Quang và anh An cùng đi. Sau đó, Dương đi xe taxi đến xã Hoằng Quý đón anh Hưng, anh Quang, anh An rồi đi lên thành phố Thanh Hóa. Trên đường đi, anh Hưng hỏi Dương thì biết đi lên phòng trọ của anh Thành Anh ở gần trường Đại học Hồng Đức. Khi đến phòng trọ, lúc này anh Thành Anh và anh Tài đang ở đây. Dương gọi anh Tài ra nói chuyện riêng về việc anh Tài có rút tiền trong tài khoản không. Anh Tài trả lời không lấy. Sau đó, Dương bảo anh Tài đi cùng Dương và đảm bảo không xảy ra việc gì. Anh Thành Anh cũng nói với anh Tài là “đi với tau không sao đâu” thì anh Tài đồng ý. Trên xe taxi, Dương ngồi ghế phụ, anh Tài ngồi giữa anh An và anh Hưng ở hàng ghế sau, còn anh Thành Anh và anh Quang đi xe máy của anh Thành Anh. Tất cả đi về quán Lucky ở thôn Tự Nhiên, xã Hoằng Trung, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa theo ý của Dương. Quán Lucky gồm 02 khu: khu kinh doanh Internet và khu kinh doanh quán karaoke ở cạnh nhau.

Khoảng 23 giờ 43 phút cùng ngày, xe taxi chở Dương, anh Tài, anh An, anh Hưng đến quán Lucky. Bốn người xuống xe đi lại cổng quán thì gặp Nguyễn Hữu T, sinh năm 1986 ở thôn T, xã Hoằng Q, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, anh Lương Quốc Đạt, sinh năm 2007 ở thôn Nghĩa Phú, xã Hoằng Kim, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa và Trần Văn Thanh, sinh năm 2006 ở phố 1, phường Tào Xuyên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa. Lúc này T hỏi anh Tài: “Mày là Tài à?”, anh Tài trả lời: “Dạ”, rồi Tuân chỉ tay cho anh Tài hướng vào bên phía trong khu nhà quán internet và nói: “Mày vào trong trước đi”. Nghe vậy, anh Tài đi vào sảnh trước phòng máy internet ngồi ở đây. Sau đó, T, Dương, Thanh cùng những người còn lại đi sang khu quán karaoke Lucky ngồi ở sân uống nước. Một lúc sau, anh Thành Anh và anh Quang đi xe máy đến và đi vào khu vực sảnh quán nét nói chuyện với một số người ở đây trong đó có anh Tài nhưng không nói gì về chuyện tiền nong giữa anh Tài và Dương.

Khoảng 23 giờ 55 phút cùng ngày, Tuân đi vào khu sảnh quán internet nơi anh Tài đang đứng và vẫy tay bảo anh Tài: “Vào đây”. T chỉ tay hướng vào trong phòng ngủ của nhân viên quán nét cạnh đó. Anh Tài đi vào xong, T cởi áo ra để ở bên ngoài và đi vào theo sau, rồi T khép cửa lại. Sau đó, T có hỏi anh Tài về việc có lấy tiền của Dương không thì anh Tài nói không lấy. T dùng tay tát vài cái vào vùng mặt và mang tai anh Tài.

Đến 00 giờ 22 phút ngày 18/01/2024, một nhóm nam thanh niên đến quán karaoke Lucky đánh một số người ở đây. Thấy vậy, Vũ Thị Hồng Nh là chủ quán Lucky chạy sang khu quán internet để gọi Nguyễn Hữu T ra mặt giúp. Lúc này, T vẫn đang ở trong phòng cùng với anh Tài. Nhưng chạy đến đẩy cửa phòng ngủ

nhân viên quán Internet ra rồi nói với T là: “Anh ơi bọn đầu kéo đến nhà em mà đông lắm”. T chạy ra cổng quán nét, chạy theo sau là Dương, anh Trường và anh Đạt. Nhưng lấy hai đoạn gậy bida mà Dương dựng trước đó rồi đưa cho Dương và anh Trường. Sau đó diễn ra sự việc đánh nhau ở ngoài đường phía ngã ba gần quán internet. Sau đó T quay lại quán internet. Đến 00 giờ 28 phút ngày 18/01/2024, Trần Văn Thanh đi vào trong quán internet thì gặp T đang đi xe máy từ trong quán internet đi ra. Gặp nhau, T nói với Thanh: “Vào chốt cái cửa lại không cho thằng kia đi ra”. Nghe vậy, Thanh đi vào chốt cửa phòng nhốt Tài lại. Vũ Thị Hồng Nhung thấy Thanh chốt cửa phòng nhốt Tài lại nên Nhung mở cửa ra để xem thì Thanh nói với Nhung: “Chị đi ra thì chốt cửa lại không nó đi ra ngoài”; Nhung mở cửa ra nhìn thấy anh Tài rồi lại chốt cửa ngoài lại. Sau đó, Nhung còn vài lần mở cửa phòng ra để nói chuyện với anh Tài. Quá trình nói chuyện, Nhung biết được anh Tài đang bị giữ ở đây vì có mâu thuẫn với T và Dương về chuyện tiền bạc, Nhung khuyên anh Tài nếu có lấy tiền thì trả cho họ. Anh Tài nói với Nhung không có lấy tiền, không có rút tiền của Dương và T.

Đến 01 giờ 15 phút ngày 18/01/2024, Tuấn quay lại phòng nói chuyện với anh Tài. T tiếp tục đe dọa và tát anh Tài, yêu cầu anh Tài khai về việc có lấy tiền của Dương hay không. Sau đó, T và Nhung đứng ở cửa phòng anh Tài nói chuyện với anh Tài. Trước khi đi, T nói với anh Tài: “Địt mẹ mi nói cho thật, mi cứ ngồi đó chờ tau tí rồi tau về”. Nói xong, T đi ra ngoài, Nhung chốt cửa ngoài phòng nhốt anh Tài lại. Sau đó, tại cổng làng Tự Nhiên, T đang được anh Lê Công Hưng chở bằng xe máy thì gặp Thanh. T nói với Thanh: “Vào không cho ai mở cửa phòng cho thằng kia ra”. Nghe vậy, Thanh quay lại quán internet Lucky thì thấy cửa phòng nhốt anh Tài vẫn đang chốt ngoài nên Thanh quay ra cổng quán nói chuyện với những người ở đây. Sau đó, Dương đi vào phòng Tài nói chuyện với Tài về việc Tài lấy tiền trong tài khoản không nhưng Tài liên tục nói không lấy.

Đến 01 giờ 40 phút ngày 18/01/2024, anh Tài được anh Lê Sỹ Quang đi xe máy chở ra quán ăn đêm ở trục đường Quốc lộ 1A thuộc xã Hoàng Trung, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Tại quán ăn đêm, T nhờ anh Quang chở T và anh Tài về quán kinh doanh sơn của T ở xã Hoàng Quý, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Khi đến quán của T, cả ba đi vào trong, T tiếp tục tra hỏi anh Tài có lấy tiền không. Lúc này, T có nhận được điện thoại báo việc Công an phát hiện vụ việc nên T lấy xe máy bỏ đi. Do không còn ai trông giữ, anh Tài bỏ đi.

Quá trình điều tra, đã thu giữ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO của anh Cao Tấn Tài và dữ liệu camera tại khu vực phòng trọ của anh Cao Tấn Tài tại thành phố Thanh Hóa và tại khu vực quán Lucky.

Ngày 01/02/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoàng Hóa đã ra Quyết

định trưng cầu giám định kỹ thuật số điện tử số: 132/QĐ-ĐCSHS, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa giám định đối với các video của camera thu giữ được.

Ngày 14/5/2024, Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa ra Bản kết luận giám định số: 1876/KL-KTHS với nội dung: “không phát hiện dấu hiệu chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong 12 (mười hai) tệp video của 04 (bốn) USB gửi giám định”.

Ngày 31/01/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoằng Hóa ra Quyết định trưng cầu giám định số 122/QĐ-ĐCSHS trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa giám định thương tích của anh Cao Tấn Tài.

Ngày 05/02/2024, Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa ra Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 186/KLTTCT-PYTH xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Cao Tấn Tài tại thời điểm giám định là 0% (không phần trăm).

Về vật chứng: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO thu giữ trong quá trình điều tra được chuyển đến bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng hóa phục vụ công tác xét xử.

Bản cáo trạng số 45/CT-VKSHH ngày 15/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu T, Trần Văn Th, Vũ Thị Hồng Nh về tội “Giữ người trái pháp luật” theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Hữu T, Trần Văn Th, Vũ Thị Hồng Nh, đề nghị tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu T, Trần Văn Th, Vũ Thị Hồng Nh phạm tội “Giữ người trái pháp luật”.

Áp dụng khoản 1 Điều 157, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o, h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối bị cáo Nguyễn Hữu Tuấn. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Giữ người trái pháp luật”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/6/2025.

Áp dụng khoản 1 Điều 157, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 91, Điều 101, Điều 56 của Bộ luật Hình sự; Điều 12, Điều 119, Điều 122, khoản 2 Điều 179 Luật Tư pháp người chưa thành niên đối bị cáo Trần Văn Th. Xử phạt bị cáo Trần Văn Th từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Giữ người trái pháp luật”. Tổng hợp với hình phạt 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2025/HS-ST ngày 07/03/2025 của Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hoá, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/5/2024.

Áp dụng khoản 1 Điều 157, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối bị cáo Vũ Thị Hồng Nh. Xử phạt bị cáo Vũ

Thị Hồng Nh từ 07 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: trả lại cho anh Cao Tấn Tài 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO.

- Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình; Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

* Người bào chữa cho bị cáo Vũ Thị Hồng Nh là Luật sư ông Vũ Quốc Tuấn: Đề nghị HĐXX xem xét nguyên nhân, điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của bị cáo đang phải nuôi con nhỏ, trình độ hiểu biết về pháp luật còn hạn chế. Bị cáo đã rất hối lỗi về hành vi phạm tội của mình. Do đó, đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức thấp hơn mức đề nghị của VKS đề nghị và cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo nhất trí với quan điểm của người bào chữa và không có ý kiến bổ sung thêm.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Hữu T, Trần Văn Th, Vũ Thị Hồng Nh về cơ bản thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố; về cơ bản đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Bị cáo Vũ Thị Hồng Nh và nhất trí với phần bào chữa của người bào chữa; lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất và cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương. Bị cáo Nguyễn Hữu T, Trần Văn Th đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoằng Hóa, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, hình ảnh thu giữ được, kết luận giám định pháp y về thương tích, kết luận giám định về hình ảnh lưu giữ, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở khẳng định:

Xuất phát từ mâu thuẫn giữa Lê Xuân Dương và anh Cao Tấn Tài trong việc Dương nghi ngờ anh Tài đã rút trộm tiền trong tài khoản ngân hàng mà Dương đã mua lại của anh. Khoảng 23 giờ 55 phút ngày 17/01/2024, Dương đã đưa anh Tài về quán nét Lucky thuộc thôn Tự Nhiên, xã Hoàng Trung, huyện Hoàng Hóa để nói chuyện. Tại đây, Nguyễn Hữu T đã đánh, dọa nạt yêu cầu anh Tài phải trả lại tiền. Do anh Tài không nhận nên T đã yêu cầu Trần Văn Th chốt cửa nhốt Tài lại. Theo yêu cầu của T, Th đã chốt cửa nhốt anh Tài và đứng bên ngoài canh giữ. Vũ Thị Hồng Nh mặc dù không được T nhờ nhưng biết T đang giữ anh Tài đã chủ động chốt cửa phòng và đứng canh bên ngoài. Thời gian anh Tài bị giữ trái phép là trong khoảng thời gian từ 23 giờ 55 phút ngày 17/01/2024 đến 01 giờ 40 phút ngày 18/01/2024.

Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giữ người trái pháp luật”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 157 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Hành vi nêu trên của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền con người, quyền tự do của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự xã hội tại địa phương, đồng thời là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó, phải xử lý nghiêm, đưa ra mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi từng bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo và răn đe đối với các bị cáo.

[4]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Hữu Tuấn phạm tội thuộc trường hợp "tái phạm"; ngoài ra Tuấn xúi giục Trần Văn Thanh là người chưa thành niên phạm tội nên phải chịu các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Trần Văn Th phạm tội trong thời gian thử thách về tội nghiêm trọng do cố ý, do tại thời điểm phạm tội Th mới 17 năm 6 tháng 26 ngày tuổi, thuộc trường hợp được coi là không có án tích quy định tại khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự nên không phải chịu tình tiết tăng nặng "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Bị cáo Vũ Thị Hồng Nh không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo Nguyễn Hữu T, Trần Văn Th có nhân thân xấu, nhiều lần đã bị Tòa án kết án.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai

báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Vũ Thị Hồng Nh phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về áp dụng hình phạt đối với các bị cáo:

Trong vụ án này các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự phân công nhiệm vụ cụ thể giữa các bị cáo trong việc thực hiện tội phạm. Xét cụ thể vai trò của từng bị cáo thì thấy:

Bị cáo Nguyễn Hữu T là người khởi xướng việc giữ người trái pháp luật đối với anh Tài; bị cáo Trần Văn Th mặc dù không có mâu thuẫn với bị hại nhưng khi được bị cáo T nhờ chốt cửa nhốt Tài đã tích cực thực hiện bằng hành động chốt cửa và đứng canh gác. Vì vậy, hai bị cáo cùng giữ vai trò đầu trong vụ án;

Bị cáo Vũ Thị Hồng Nh tiếp nhận ý chí của bị cáo T, có hành vi chốt cửa phòng nhốt anh Tài nên xếp vai trò cuối trong vụ án.

Trên cơ sở tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo nhận thấy:

Bị cáo Nguyễn Hữu T và bị cáo Trần Văn Th phải chịu mức hình phạt cao nhất. Tiếp đến là bị cáo Vũ Thị Hồng Nh.

Bị cáo Nguyễn Hữu T và bị cáo Trần Văn Th có nhân thân xấu, nhiều lần bị kết án về các hành vi phạm tội, vì vậy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục thành người có ích cho xã hội và đảm bảo tính giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy vậy, khi lượng hình cũng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo do bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất giản đơn của hành vi phạm tội và thời gian giữ người trái pháp luật không quá dài để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật. Ngoài ra, bị cáo Trần Văn Th tại thời điểm phạm tội 17 năm 6 tháng 26 ngày tuổi là người chưa thành niên phạm tội nên căn cứ Điều 90, 91 Bộ luật Hình sự, khoản 1 Điều 119, điểm a khoản 1 Điều 179 Luật Tư pháp người chưa thành niên, bị cáo chỉ phải chịu mức hình phạt thấp hơn 3/5 mức hình phạt tương ứng đối với người đã thành niên phạm tội.

Đối với bị cáo Vũ Thị Hồng Nh không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nơi cư trú; không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có khả năng tự cải tạo, việc cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự nên không cần thiết cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương là phù hợp với quy định

của Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

* Về tổng hợp hình phạt:

Bị cáo Nguyễn Hữu T: Căn cứ theo Công văn số 365/CV-PC11 ngày 20/5/2025 của Trại tạm giam công an tỉnh Thanh Hoá, bị cáo Nguyễn Hữu T chấp hành án theo Quyết định thi hành án phạt tù số 36/2025/QĐ-CA ngày 20/02/2025 của TAND huyện Hoằng Hoá, kể từ ngày 20/01/2025 đến ngày 20/6/2025 thì chấp hành xong bản án số 08/2025/HS-ST ngày 17/01/2025 của Toà án nhân dân huyện Hoằng Hoá,. Vì vậy, tính đến ngày bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo đã chấp hành xong bản án hình sự sơ thẩm số 08/2025/HS-ST ngày 17/01/2025 của Toà án nhân dân huyện Hoằng Hoá nên không tổng hợp phần hình phạt còn lại của bản án số 08/2025/HS-ST ngày 17/01/2025 vào hình phạt chung của bản án này. Thời hạn chấp hành hình phạt của bản án này kể từ ngày tiếp theo của ngày chấp hành xong bản án số 08/2025/HS-ST ngày 17/01/2025 (ngày 20/6/2025).

Bị cáo Trần Văn Th đang chấp hành hình phạt tù 36 (ba mươi sáu) tháng tù của Bản án số 25/2025/HS-ST ngày 07/03/2025 của Toà án nhân dân huyện Hoằng Hoá. Do vậy, cần tổng hợp hình phạt tù 36 tháng tù của bản án số 25/2025/HS-ST ngày 07/03/2025 với hình phạt trong bản án này theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự đề yêu cầu bị cáo chấp hành chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo là lao động tự do, không đảm nhận chức vụ gì nên không cần xem xét việc cấm đảm nhận chức vụ đối với các bị cáo.

[7]. Đối với các nội dung liên quan đến vụ án:

Trong vụ án này, có các anh Lê Thành Anh, Trần Quang Trường, Lê Văn Tuấn và Lê Xuân Hoan có hành vi biết anh Tài bị nhốt trong phòng đã mở cửa ra nhìn rồi chốt cửa lại, quá trình điều tra không chứng minh được những người này đồng phạm với Nguyễn Hữu T, Trần Văn Th và Vũ Thị Hồng Nh. Hành vi nêu trên không đủ yếu tố cấu thành tội giữ người trái pháp luật.

Đối với Lê Xuân Dương, theo lời khai của Trần Văn Th thì Dương cũng đã yêu cầu Thanh chốt cửa phòng nhốt Tài lại. Quá trình điều tra xác định hiện nay Dương đang bỏ trốn do thực hiện hành vi phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoằng Hóa ra quyết định truy nã nên chưa lấy được lời khai của Dương. Do thời hạn điều tra đã hết. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa đã ra quyết định tách hành vi của Lê Xuân Dương để tiếp tục điều tra, xác minh giải quyết theo quy định của pháp luật.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: anh Cao Tấn Tài không yêu cầu bồi thường dân

sự. Vì vậy, không HĐXX không xem xét.

[9]. *Về xử lý vật chứng*: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, máy đã qua sử dụng là của anh Cao Tấn Tài nên trả lại cho anh Tài theo quy định của pháp luật

[10]. *Về án phí*: các bị cáo là người bị kết án và không thuộc trường hợp được miễn án phí nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 157, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, o khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối bị cáo Nguyễn Hữu Tuấn.

Căn cứ khoản 1 Điều 157, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 91, Điều 101, Điều 56 của Bộ luật Hình sự; Điều 12, Điều 119, Điều 122, khoản 2 Điều 179 Luật Tố tụng hình sự người chưa thành niên đối bị cáo Trần Văn Thanh.

Căn cứ khoản 1 Điều 157, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối bị cáo Vũ Thị Hồng Nhung.

Căn cứ khoản 4, khoản 5 Điều 10 Thông tư liên tịch 02/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 27/02/2025 quy định về phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong hoạt động tố tụng hình sự, quản lý, thi hành tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự khi không tổ chức Công an cấp huyện.

Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu Tuấn, Trần Văn Thanh, Vũ Thị Hồng Nhung phạm tội “Giữ người trái pháp luật”.

Về hình phạt:

Xử phạt :

1. Nguyễn Hữu T 12 (*mười hai tháng*) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/6/2025.

2. Trần Văn Th 07 (*bảy*) tháng tù, tổng hợp với hình phạt 36 (*ba mươi sáu*) tháng tù của bản án số 25/2025/HS-ST ngày 07/03/2025 của Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hoá, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 năm 07 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/5/2024.

3. Vũ Thị Hồng Nh 08(*tám*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 16 (*mười sáu*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Thị Hồng Nhung cho UBND xã Hoằng Trung, huyện Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hoá để giáo dục; Công an xã Hoằng Trung, huyện

Hoàng Hoá, tỉnh Thanh Hoá để giám sát trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Vũ Thị Hồng Nh có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, máy đã qua sử dụng cho anh Cao Tấn Tài, sinh năm 2004, địa chỉ thôn Ban Thọ, xã Vạn Thắng, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 43/BBGN ngày 25/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoàng Hóa).

Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo Vũ Thị Hồng Nh có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hoàng Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan CSĐT công an tỉnh Thanh Hóa;
- CQ THAHS công an tỉnh Thanh Hóa;
- Phân trại tạm giam khu vực h. Hoàng Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hoàng Hoá;
- Sở tư pháp;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Các bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Phương